| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ GIÁ RAI**<br>TỈNH BẠC LIÊU | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số: 09/2021/QĐST-DS* | *Giá Rai, ngày 08 tháng 3 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 19 tháng 02 năm 2021 và yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải.

## XÉT THẤY:

Các bên khi tham gia hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận và nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên không có sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên:

Người khởi kiện: chị **Nguyễn Thị Th** – sinh năm: 1970

Địa chỉ: khóm A, phường L T, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu

Người bị kiện: chị **Lê Thị L** – sinh năm: 1987

Địa chỉ: khóm A, phường L T, thị xã G R, tỉnh Bạc Liêu

**2.** Nội dung hòa giải thành được công nhận:

Chị Nguyễn Thị Th có yêu cầu chị Lê Thị L trả số tiền vay là 36.000.000đ và không có yêu cầu tính lãi suất trong giai đoạn tòa án và giai đoạn thi hành án. Chị Lê Thị L đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thao.

Buộc chị Lê Thị L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Th số tiền là 36.000.000đ.

Về hình thức thanh toán: mỗi tháng chị Lê Thị L sẽ trả cho chị Nguyễn Thị Th là 1.000.000đ (ngày thanh toán đầu tiên là ngày 08/4/2021 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ này)

Về lãi suất: chị Nguyễn Thị Th không có yêu cầu tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

*Nơi nhận:*
*- TAND tỉnh Bạc Liêu*
*- VKSND T.X Giá Rai*
*- Chi cục THA thị xã Giá Rai;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu.*

**Thẩm phán**

**Lê Quốc Khởi**